

Số: 69/2019/QĐST-DS

N, ngày 29 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 86/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng X;

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K;

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị H – Phó giám đốc chi nhánh thị xã N.

Địa chỉ: Số Y đường Trần Hưng Đ, khu vực Z, phường N, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Lê Thị O, sinh năm 1966;

2/ Anh Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1991;

Cùng trú tại: ấp Mái D, xã Đại T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả cho ngân hàng X tổng số tiền tính đến ngày 15/8/2019 là 1.296.197.118 đồng (Một tỷ hai trăm chín mươi sáu triệu một trăm chín mươi bảy nghìn một trăm mười tám đồng), trong đó: Nợ gốc là 895.211.530 đồng, nợ lãi là 400.985.588 đồng và lãi suất phát sinh kể từ ngày 16/8/2019 theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp bị đơn không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng X được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ gồm:

- Phần đất có diện tích 180m² , tại thửa 648 tờ bản đồ số 12 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số MD-0565 cấp ngày 28/9/2004, cấp cho hộ ông Nguyễn Văn H.

- Phần đất có diện tích 300,2m² và diện tích nhà ở là 141,5m² , tại thửa 2125 tờ bản đồ số 12 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH-01776 cấp ngày 24/9/2014, cấp cho ông Nguyễn Văn H.

- Phần đất có diện tích 2260,8m² , tại thửa 2126 tờ bản đồ số 12 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH-01661 cấp ngày 02/6/2014, cấp cho ông Nguyễn Văn H.

- Phần đất có diện tích 100m² , tại thửa 1217 tờ bản đồ số 12 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H-00274 cấp ngày 16/10/2014, cấp cho ông Nguyễn Văn H.

Trường hợp bị đơn thực hiện xong việc thanh toán toàn bộ số nợ trên cho ngân hàng thì ngân hàng có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên.

Về án phí: Bị đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 25.442.970 đồng (Hai mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm bảy chục đồng). Ngân hàng X được nhận lại 25.442.956 đồng (Hai mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm năm mươi sáu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000021 ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Về chi phí tố tụng: Bị đơn tự nguyện nộp toàn bộ là 2.000.000 đồng, nguyên đơn được nhận lại 2.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí thẩm định từ bị đơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Việt